

Số: *1258*/QĐ-VHL

Hà Nội, ngày *06* tháng *6* năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam**

### CHỦ TỊCH

#### VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

*Căn cứ Nghị định số 106/2022/NĐ-CP ngày 24/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;*

*Theo đề nghị của Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch Viện Hàn lâm (để b/c);
- Lưu: VT, KHTC.TD.

*[Signature]*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*[Signature]*  
**Lê Trường Giang**

## QUY ĐỊNH

**Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng  
tại các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam**  
(Kèm theo Quyết định số 1258/QĐ-VHL ngày 06 / 6 /2024  
của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (sau đây viết tắt là Viện Hàn lâm).

2. Những nội dung liên quan đến tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng không quy định tại Quy định này được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị và các văn bản sửa đổi, bổ sung khác có liên quan.

##### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng cho các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm, Văn phòng các Chương trình, Ban quản lý dự án trực thuộc Viện Hàn lâm quản lý (sau đây gọi tắt là đơn vị).

### Chương II

#### QUY ĐỊNH CỤ THỂ

##### Điều 3. Nguyên tắc xây dựng tiêu chuẩn, định mức và trang bị, quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng

1. Máy móc, thiết bị chuyên dùng được áp dụng khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

a) Là máy móc, thiết bị có yêu cầu về tính năng, dung lượng, cấu hình cao hơn máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến và máy móc, thiết bị khác phục vụ nhiệm vụ của đơn vị;

b) Đủ tiêu chuẩn tài sản cố định theo quy định của chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài

chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp và Quyết định số 254/QĐ-VHL ngày 01/3/2023 của Chủ tịch Viện Hàn lâm phê duyệt danh mục, thời gian sử dụng, tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình và danh mục tài sản cố định đặc thù tại Viện Hàn lâm.

2. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng được sử dụng làm căn cứ để lập kế hoạch và dự toán ngân sách; giao, đầu tư, mua sắm, thuê, khoán kinh phí sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng.

Số lượng máy móc, thiết bị chuyên dùng quy định tại Quyết định ban hành tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng là mức tối đa để giao, đầu tư, mua sắm, thuê, khoán kinh phí sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng.

3. Việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng phải đảm bảo đúng thẩm quyền được giao, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và nhu cầu sử dụng tài sản tại các đơn vị.

4. Việc quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng phải được thực hiện công khai, minh bạch, giám sát, kiểm tra và bảo đảm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng. Nghiêm cấm việc sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng vào việc riêng; bán, trao đổi, tặng cho, cho mượn, cầm cố, thế chấp hoặc điều chuyển cho bất cứ tổ chức, cá nhân nào khi chưa được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Đối với các máy móc, thiết bị chuyên dùng có giá trị lớn dùng chung, Thủ trưởng đơn vị xây dựng quy chế sử dụng máy móc, thiết bị đảm bảo việc vận hành máy móc, thiết bị hiệu quả, liên tục, thường xuyên.

5. Các Quyết định ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (bao gồm các Quyết định sửa đổi, bổ sung, thay thế) phải được:

- a) Công khai trên Trang thông tin điện tử của đơn vị;
- b) Gửi cơ quan Kho bạc Nhà nước để thực hiện kiểm soát chi và thanh toán theo quy định của pháp luật.

**Điều 4. Thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm**

1. Viện Hàn lâm ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các Ban chức năng giúp việc cho Chủ tịch Viện Hàn lâm và Khối Văn phòng dân đảng.

2. Thủ trưởng các đơn vị (không bao gồm các đơn vị nêu tại khoản 1) ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại đơn vị phù

hợp với chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc, nhu cầu sử dụng và khả năng của ngân sách nhà nước sau khi có ý kiến bằng văn bản của Viện Hàn lâm.

3. Đối với các máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động sự nghiệp y tế, giáo dục và đào tạo thực hiện theo quy định chi tiết hướng dẫn của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế, giáo dục và đào tạo.

**Điều 5. Quy trình xây dựng, ban hành tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng của các đơn vị quy định tại khoản 2 Điều 3**

1. Xây dựng tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng

a) Trên cơ sở định hướng phát triển của đơn vị, nhu cầu thực tiễn, các phòng, ban, trung tâm, cá nhân,... trực thuộc đơn vị đề xuất tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng theo quy định.

b) Thủ trưởng đơn vị chỉ đạo đơn vị trực thuộc thống kê, tổng hợp số lượng, chủng loại, mục đích sử dụng,... máy móc, thiết bị chuyên dùng do các phòng, ban, trung tâm, cá nhân,... đề xuất đảm bảo đáp ứng đầy đủ các điều kiện tại khoản 1 Điều 4.

c) Đơn vị thực hiện lấy ý kiến tư vấn của Hội đồng tư vấn, xác định tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng (sau đây gọi tắt là Hội đồng tư vấn, xác định tiêu chuẩn, định mức) đối với danh mục máy móc, thiết bị chuyên dùng đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định.

Hội đồng tư vấn, xác định tiêu chuẩn, định mức của đơn vị có trách nhiệm xác định tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, định hướng phát triển, tính chất công việc, nhu cầu sử dụng của đơn vị và tư vấn cho Thủ trưởng đơn vị.

2. Ban hành tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng

a) Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm báo cáo Viện Hàn lâm trước khi ban hành Quyết định ban hành tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng. Hồ sơ cụ thể như sau:

- Dự thảo Quyết định ban hành tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng (*mẫu số 01*);

- Biên bản làm việc của Hội đồng tư vấn, xác định tiêu chuẩn, định mức kèm theo danh mục tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng (tên, số lượng, chủng loại, mục đích sử dụng,...) đã được Hội đồng tư vấn, xác định tiêu chuẩn, định mức thông qua.

b) Thủ trưởng đơn vị ban hành Quyết định ban hành tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng sau khi có ý kiến bằng văn bản của Viện Hàn lâm với

dự thảo Quyết định và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Viện Hàn lâm về quyết định ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại đơn vị.

**Điều 6. Cập nhật, bổ sung, điều chỉnh tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng**

Trong trường hợp cập nhật, bổ sung, điều chỉnh tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng đã được ban hành, Thủ trưởng đơn vị thực hiện quy trình được quy định tại Điều 5 và nêu rõ lý do cập nhật, bổ sung, điều chỉnh.

**Chương III**  
**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Đối với trường hợp mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu trước ngày Quyết định này có hiệu lực tiếp tục thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các dự án đã ban hành Quyết định tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng trước thời điểm Quy định này có hiệu lực, Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm cập nhật tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng đã được phê duyệt vào Quyết định ban hành tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tại đơn vị đảm bảo phù hợp với Quy định này.

**Điều 8. Trách nhiệm thi hành**

1. Ban Kế hoạch - Tài chính:

a) Kiểm tra, giám sát, theo dõi việc thực hiện tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Quy định này.

b) Tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Viện Hàn lâm xem xét, điều chỉnh, bổ sung tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng phù hợp của quy định pháp luật.

2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm:

a) Tuân thủ đúng quy định về tiêu chuẩn, định mức, nguyên tắc ban hành, trang bị, quản lý sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng được Chủ tịch Viện Hàn lâm giao theo quy định tại Quyết định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

b) Kịp thời đề xuất, báo cáo Chủ tịch Viện Hàn lâm xem xét điều chỉnh, bổ sung tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc, nhu cầu sử dụng và khả năng của ngân sách nhà nước, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

c) Chịu trách nhiệm toàn diện trước Chủ tịch Viện Hàn lâm và pháp luật về việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quy định này.

**Điều 9. Điều khoản thi hành**

1. Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, các Quyết định ban hành tiêu chuẩn, định mức máy móc chuyên dùng cho một số dự án, đơn vị trước đó hết hiệu lực ngay khi Thủ trưởng đơn vị ban hành Quyết định ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại đơn vị.

2. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản mới ban hành.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị đơn vị phản ánh kịp thời về Viện Hàn lâm để xem xét, giải quyết./

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Trường Giang**



VIỆN HÀN LÂM  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VN  
TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-....., ngày ..... tháng ..... năm .....

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng  
máy móc, thiết bị chuyên dùng của [Tên đơn vị]**

### [GHI CHỨC DANH NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU ĐƠN VỊ]

Căn cứ Quyết định số .....ngày ..... của ..... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của .....

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-VHL ngày / /2024 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Theo đề nghị của .....

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của [Tên đơn vị], chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** ..... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Viện Hàn lâm (để b/c);
- .....
- Lưu: VT, .....

### THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**Phụ lục**  
**DANH MỤC TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG**  
**MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG CỦA [Tên đơn vị]**

(Kèm theo Quyết định số ...../QĐ-..... ngày.....tháng.....năm..... của .....) )

<b>TT</b>	<b>Tên máy móc, thiết bị</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Chủng loại (tiêu chuẩn kỹ thuật)</b>	<b>Mục đích sử dụng</b>
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>
1					
2					
3					
.....					